

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày 14 / 01 / 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Chí Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hoàng Thị Thiện Lai;

Bà Phan Thị Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Bá Thi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lý Ngọc H (A), sinh năm 1997, tại huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp L, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Ngọc L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Cẩm T; chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Nhân thân: Ngày 16/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”; chấp hành xong ngày 19/10/2018;

Bị tạm giữ từ ngày 25/8/2021 đến ngày 03/9/2021 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lê Minh N, sinh năm 1970; nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

*Người làm chứng:*

- Ông Lê Cao T1; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Hoàng T2; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/8/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an thị trấn C phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện C bắt quả tang Lý Ngọc H, trên đường điều khiển xe mô tô biển số 67L1-798.32 đến khu vực ấp L, thị trấn C, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ bên trong nón lưỡi trai màu đen H đang đội có 02 bọc nilon hàn kín được quấn băng keo màu đen, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, H khai là ma túy đá, mua của người tên T4 (không rõ họ, địa chỉ) ở huyện P, với số tiền 500.000 đồng, mục đích để sử dụng.

- Vật chứng thu giữ: 02 bọc nilon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 nón lưỡi trai màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu xanh có sim số 0967688034 và 01 xe mô tô biển số 67L1-798.32.

- Kết luận giám định số 241/KLGT-PC09(MT) ngày 31/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A kết luận: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4495 gam.

Ngày 03/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới khởi tố Lý Ngọc H để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKSCM ngày 09 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Lý Ngọc H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bên cạnh đó, bị cáo còn khai, điện thoại di động hiệu IteL được bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc qua trung gian hỏi mua ma túy; xe mô tô biển số 67L1-798.32 thuộc sở hữu của bị cáo, được bị cáo bỏ tiền ra mua, chưa làm thủ tục sang tên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Pháp luật nghiêm cấm mọi hoạt động sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép ma túy dưới mọi hình thức. Nguyên nhân phạm tội do bị cáo nghiện nên mua ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân không tốt do đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không sửa đổi mà còn thực hiện hành vi phạm tội. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 02 bịch nilon chứa ma túy và 01 nón lưỡi trai; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 67L1-798.32 và 01 điện thoại di động hiệu ITEL có gắn sim số 0967688034.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Lý Ngọc H khai nhận, khoảng 15 giờ 00 ngày 25/8/2021, bị cáo và người tên T3 (không rõ họ, địa chỉ) hùn 500.000 đồng, trong đó, số tiền của bị cáo là 200.000 đồng, mua ma túy của người tên T4 để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67L1-798.32 đến khu vực phà T, gửi lại xe mô tô, qua phà đến khu vực sân bóng đá mini thuộc thị trấn P, huyện P, tỉnh An Giang gặp T4 mua 02 bịch ma túy với giá 500.000 đồng. Bị cáo cất 02 bịch ma túy vào nón lưỡi trai rồi đội lên đầu trở về địa bàn huyện C, tỉnh An Giang tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực ấp L, thị trấn C, bị cáo bị lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ 02 bịch nilon hàn kín được quấn băng keo màu đen, chứa ma túy và các

vật chứng khác có liên quan.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/8/2021 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/8/2021 cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; lời khai của ông Nguyễn Hoàng T2, ông Lê Cao T1 về việc chứng kiến lực lượng Công an đến kiểm tra, thu giữ của bị cáo 02 bịch nilon được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/8/2021. Khi đó, bị cáo khai, chất tinh thể màu trắng trong 02 bịch nilon là ma túy đá.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang gồm: 02 bịch nilon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 nón lưỡi trai màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu xanh có sim số 0967688034 và 01 xe mô tô biển số 67L1-798.32.

Theo Kết luận giám định số 241/KLGT-PC09(MT) ngày 31/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, chất tinh thể màu trắng bên trong 02 bịch nilon thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4495 gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4495 gam.

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện. Một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được. Chúng được xem nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống. Tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người thành niên, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác

đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân xấu do đã bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*” vào ngày 16/8/2017. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của người liên quan:

Bị cáo khai, lượng ma túy bị thu giữ được bị cáo hùn với người tên T3, đặt mua của người tên T4. Do chưa xác định được họ, địa chỉ người tên T3, người tên T4 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới tiếp tục làm rõ, xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là vật cấm lưu hành; các bịch nilon, 01 nón lưỡi trai chứa, cất giấu ma túy, có giá trị chứng minh tội phạm, người phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy, các bịch nilon, 01 nón lưỡi trai này theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu ITEL và sim số kèm theo, bị cáo sử dụng điện thoại này làm phương tiện phạm tội. Vì vậy, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động hiệu ITEL và sim số kèm theo bị thu giữ theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 67L1-798.32, trước khi phiên tòa được mở, bị cáo khai không thống nhất, khi thì khai mượn của người tên L1, khi thì mượn của người tên T5 có nhà ở dưới bến xe C khoảng 100m, khi thì khai mượn của người tên T5 tại khu vực cách bến xe C khoảng 100m. Tuy nhiên, kết quả xác minh do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới thực hiện không xác định được người tên L1, tên T5 như bị cáo khai.

Tại phiên tòa, bị cáo khai, xe mô tô biển số 67L1-798.32 thuộc sở hữu của bị cáo, được bị cáo bỏ tiền ra mua, chưa làm thủ tục sang tên. Bên cạnh đó, theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 09/9/2021 của Công an huyện Chợ Mới, xe mô tô biển số 67L1-798.32 do ông Lê Minh N

đứng tên chủ sở hữu. Đồng thời, ông N khai, đã bán lại xe mô tô biển số 67L1-798.32 cho người lạ vào tháng 8/2021, không làm giấy tờ mua bán, không sang tên. Cho nên, có cơ sở xác định, bị cáo là người chiếm hữu, sử dụng hợp pháp xe mô tô biển số 67L1-798.32.

Do bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 67L1-798.32 làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước xe mô tô biển số 67L1-798.32 theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố bị cáo Lý Ngọc H (A) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Lý Ngọc H: 01 (năm) 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giữ, ngày 25/8/2021 (*ngày hai mươi lăm, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt*).

*2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 241/KLGD-PC09(MT) ngày 31 tháng 8 năm 2021) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K và Đặng Hữu T6. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng 0,3967g (không phải ba chín sáu bảy gam);

+ 01 (một) nón lưỡi trai bằng vải, màu đen.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IteL, vỏ bên ngoài màu xanh, có lắp thẻ sim mạng VIETTEL (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu NAGAKI, màu sơn đen xám, biển số 67L1-798.32, số máy: VDGZS152FMHN03012468, số khung: RNDWCH1ND61N12468 (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

*3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Buộc bị cáo Lý Ngọc H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của ông Lê Minh N là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND H. Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện C;
- CQTHAHS Công an huyện C;
- CQĐT Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Chí Bình**